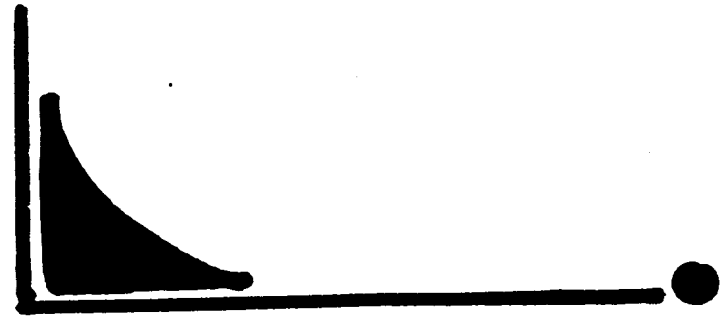


điều động

G.Đ.P.T



QUẢN TRỊ HÀNH CHÁNH G.Đ.P.T

I.- QUẢN TRỊ HÀNH CHÁNH.

1) Điều hành cấp gia đình :

a) Đạo hữu Gia trưởng hàng ngày nghiên cứu, giải quyết các công việc của Gia Đình, liên lạc với Ban Đại Diện địa phương tiếp xúc với phụ huynh và giáo viên của các đoàn sinh (nhất là Huynh trưởng) trong Gia đình để thăm viếng, tìm hiểu hoàn cảnh, thu thập ý kiến.

-Đạo hữu Gia trưởng cố thể cùng sinh hoạt 1 Đoàn.

-Hàng tuần hay 2 tuần đến thăm các đoàn sinh hoạt để khích lệ tinh thần.

-Hai tháng một lần họp Ban Huynh trưởng Gia đình để kiểm điểm công việc, phối hợp hoạt động, hoạch định chương trình hoạt động tổng quát của Gia đình.

-Hai hay 3 tháng một lần tổ chức sinh hoạt chung toàn Gia đình dưới hình thức sinh hoạt hằng tuần của các Đoàn để thắt chặt tinh thần ái giữa các đoàn viên trong một Gia đình.

-Sáu tháng một lần tổ chức Trại sinh hoạt toàn Gia đình để kiểm điểm sức sống, làm công tác xã hội tập thể.

b) Điều hành cấp Liên đoàn :

-Hàng ngày Liên Đoàn Trưởng nghiên cứu, giải quyết các vấn đề trong phạm vi trách nhiệm của Liên đoàn.

-Theo dõi các hoạt động của các Đoàn.

-Lập báo cáo lên Gia trưởng và BHD (theo ngành).

Hoạt động :

-Hàng tuần điều khiển, phối hợp sinh hoạt tổng quát các Đoàn trong Liên đoàn.

-Hàng tháng họp các Huynh trưởng thuộc các Đoàn kiểm điểm sự hoạt động của các Đoàn cùng vạch chương trình hoạt động cho tháng tới.

-Bốn tháng một lần tổ chức Trại Liên đoàn mục đích kiểm điểm sức sống, thắt chặt tinh huynh đệ giữa các Đoàn, thực hiện công tác xã hội tập thể.

2) Chương trình tu học :

Được áp dụng chung cho các Ngành theo chương trình do BHD Trung Ương ấn hành tháng 10 năm 1965. Về quy tắc vạch chương trình sẽ được trình bày ở bài quy tắc vạch chương trình tu học.

3) Hội đồng gia đình :

Họp tất cả Huynh trưởng trong Gia đình để kiểm điểm Phật sự đã qua và định chương trình cho các công việc sắp đến. Điều gì tổn hại đến thanh danh của GDPT thì họp Hội Đồng Kỷ Luật để giải quyết.

Thành phần Hội đồng này gồm có bác Gia trưởng chủ tọa và toàn Ban Huynh Trưởng.

- a) Nếu người có lỗi là Huynh trưởng chưa có cấp bậc.
- b) Các Huynh trưởng được liệt vào các cấp bậc trong Quy Chế nếu người có lỗi là Huynh trưởng có cấp.

Nếu công việc xảy ra có quan hệ chung đến GDPT mà Hội đồng này không giải quyết được thì phải đưa lên BHD Tỉnh.

Thương nghị.

a) Hội Đồng Thương :

Thành phần gồm có đạo hữu Gia trưởng chủ tọa, các Đoàn trưởng, Đoàn phó và Thư ký v.v... (do đề nghị của Liên Đoàn đưa lên để mở Hội đồng. Sau khi Hội Đồng xét quyết định thương cho Đoàn sinh và Huynh trưởng sẽ được công bố trước toàn thể Gia Đình.

b) Hội Đồng Phật :

Thành phần gồm có đạo hữu Gia trưởng chủ tọa, các Đoàn trưởng, Đoàn phó và Thư ký v.v... (do Liên Đoàn đưa lên yêu cầu mở Hội Đồng Kỷ Luật).

Chi chú :

Thương để công khai kích thích thúc dục sự làm

việc của Đoàn sinh và Huynh trưởng.

Phạt để sửa đổi sự lầm lỗi. Phạt có hai cách :

Phạt chung : Đối với Đoàn sinh thì phạt tại chỗ hoặc giữa Đoàn từng em hay từng Đới, Chủng hoặc cả Đoàn tùy theo trường hợp. Hình thức này có lợi không đến nơi chạm lòng tự ái của các em.

Phạt riêng : Nhất là đối với Huynh trưởng nên dùng hoàn toàn tình cảm mà cảm hóa hoặc viết thư, hoặc kể gọi người phạm lỗi đến nhà hay đưa đi chơi mà khuyên nhủ trong bầu không khí vô cùng thân mật.

4) Hành chánh :

a) Sổ sách Gia Đình phải có :

- Sổ Gia phả
- Tập ghi số thư đi
- Tập ghi số thư đến
- Tập lưu phiếu văn thư đến.
- Sổ công tác Gia Đình.
- Sổ công đức (Sổ Vàng).
- Tập lưu báo cáo (thêm bản tình trạng Huynh trưởng và Đoàn sinh trong Gia Đình). (Mẫu đính kèm).

Tất cả sổ sách trên đây do Thư ký Gia Đình chịu trách nhiệm giữ gìn và nhật tu. Riêng sổ tài chánh, tập lưu phiếu Xuất, biên lại các chỉ tiêu về báo cáo tình trạng ngân quỹ do Thủ quỹ Gia Đình giữ gìn và nhật tu.

- Sổ chuyên cần do Liên Đoàn Trưởng giữ.
- Hồ sơ sách tịch Huynh trưởng (đơn xin vào Gia Đình) do Đạo hữu Gia trưởng giữ.

b) Lập sách tịch Huynh trưởng và Đoàn sinh :

Tất cả Huynh trưởng và Đoàn sinh phải lập sách tịch. Huynh trưởng do Thư ký Gia Đình nhật tu các hoạt động liên tiếp. Đoàn sinh do Thư ký Liên đoàn nhật tu. Mọi khi Huynh trưởng và Đoàn sinh đi nơi khác đều chuyển cho đường sự để xuất trình địa phương đến.

THẺ HUYNH TRƯỞNG và ĐOÀN SINH.

1) Huynh trưởng :

- Phải được Hội đồng duyệt xét Quy chế Huynh trưởng công nhận.
- Phải xuất thân một Trại Huấn Luyện Huynh Trưởng được Trung Ương công nhận.

2) Đoàn sinh :

- Sau ba tháng sinh hoạt và được Ban Huynh Trưởng Gia Đình công nhận.

3) Duyệt ký :

- Huynh trưởng và Đoàn sinh trực thuộc do Ban Hướng Dẫn Tỉnh.

DI CHUYỂN - THU HỒI - HỦY BỎ

- a) Di chuyển : Khi có sự di chuyển, Huynh trưởng cũng như Đoàn sinh phải xuất trình Thẻ nơi mới đến cho :
- Ban Hướng Dẫn Tỉnh nếu là Huynh Trưởng.
 - Gia Đình nếu là Đoàn sinh.

- b) Thu hồi hủy bỏ : Huynh trưởng và Đoàn sinh nghỉ sinh hoạt vĩnh viễn, Thẻ được nhiên bị thu hồi và xem như bị hủy bỏ. Thẻ thu hồi, hủy bỏ sẽ được đăng tên vào nội san GBPT.

5) Thẻ thối Tài chính :

Các tổ chức thường hay mất người vì vấn đề này do đó mà khi giao cần phải lựa chọn kỹ và giúp đỡ họ về cách thức làm việc ngoài ra thủ tục, giới hạn việc chi tiêu công quỹ Gia Đình cần ấn định rõ ràng.

Thẻ thu Thu :

- Thủ ký thu mọi khoản trong nội bộ xong giao lại cho Thủ quỹ hay trực tiếp với các Đoàn. Xuất biên nhận, giữ tồn bản ghi chép rõ ràng hoặc vào sổ trước mặt người giao.

- Những khoản thu đặc biệt phải ghi vào Sổ Công đức, tiền này Thủ quỹ không trực tiếp nhận, ngoại trừ trường hợp đã được cắt cử thu nhận.

Thủ tục xuất chi :

-Liên Đoàn Trưởng (hai Ngành) ký phiếu xuất chi.
Phiếu này giao cho người nhận hai bản dính liền nhau.
Thủ quỹ phát tiền khi hai phiếu này rời liền nhau.

Thủ quỹ kiểm soát phiếu xuất chi xem thử đã ghi đầy đủ chi tiết và hai bản có dính liền với nhau không, có hợp lệ mới phát tiền cùng một phiếu chi tiêu. Người nhận sau khi sau khi ghi tiêu lập phiếu chi tiêu giao trả lại cho Thủ quỹ để nhận lại một phiếu xuất chi mới. Thủ Quỹ trao lại cho Thủ lý (Đề Liên Đoàn Trưởng theo dõi việc chi tiêu. Chỉ khi nào người chi tiêu nộp lại cho Thủ Quỹ đủ biên lai hoặc phiếu chi tiêu mới gọi là thanh toán xong.

Quyền hạn xuất chi :

-Tùy theo số tiền chi từ một Huynh Trưởng đến Liên Đoàn Trưởng, hoặc Ban Huynh Trưởng có thể đề nghị. Số tiền cụ thể sẽ ấn định sau, tuy nhiên mọi đề nghị chi tiêu phải xác đáng và tiến hành đúng thủ tục oân thiết.

Điều hòa ngân quỹ.

-Đạo sư Gia trưởng, Liên Đoàn Trưởng cũng như toàn Ban Huynh Trưởng có kế hoạch điều hòa ngân quỹ để sự sinh hoạt của Gia Đình được thuận lợi cũng như việc giao tế, tương trợ, cứu trợ được thực hiện hiệu quả.

-Quản lý tài chánh rõ ràng, phải lưu tâm giữ cho ngân quỹ Gia Đình được dồi dào, không bị thâm hụt, tạo ý thức trách nhiệm giữ gìn ngân khoản và tài sản của Gia Đình chặt chẽ.

(Đính kèm các mẫu chi xuất).

GDPT _____ : GDPT _____
Số : _____ /XC. : Số : _____ /XC.

PHIẾU XUẤT CHI

PHIẾU XUẤT CHI

Số bạc : : Số bạc :
(Bằng chữ) : (Ghi bằng chữ rồi bằng số)
(rồi bằng số) :
Do ai : : Do ai :
Về khoản : : Về khoản :
. :

Pl 25 : P.L 25
Ngày tháng năm : Ngày tháng năm 19
Liên Đoàn Trường : Liên Đoàn Trường

BAK HƯƠNG DÂN _____ Số : _____ /PCT
Gia Định Phát Trì _____

PHIẾU CHI TIÊU

Người chi tiêu :
Số bạc :
Phiếu Xuất Chi số : Ngày :

Số TT : Các khoản chi : Đơn vị : Giá tiền : Chi chú
_____ : _____ : _____ : _____ : _____
: : : : :

P.L 25 , Ngày tháng năm 19
Người Chi Tiêu

LỄ LƯỢC TRONG G.Đ.P.T

1

I.- LỜI MỞ ĐẦU

II.- CÁC LOẠI LỄ LƯỢC :

- A) Lễ Tôn Giáo
- B) Lễ Hành Chánh
- C) Lễ Truyền Thống

III.- NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC :

- A) Nguyên tắc hành chánh
- B) Thế thức
- C) Điều hành

IV.- KẾT LUẬN.

I.- LỜI MỞ ĐẦU.

Lễ lược là yếu tố cần thiết cho mọi hoạt động của một tổ chức, một đoàn thể.

Lễ lược là nề nếp giáo dục, là khuôn phép cổ hũu văn hóa, tâm hồn của con người, của dân tộc nhất là sức sống đoàn thể.

Đối với GDPT, những lễ nghi được chọn lọc dung hợp để không nặng màu sắc cổ truyền cầu kỳ, lại cũng không chạy theo đời đại rỗng tuếch. Chủ yếu là trang nghiêm, có ý nghĩa là đủ.

II.- CÁC LOẠI LỄ LƯỢC :

A) Lễ tôn giáo : (Sở dĩ đề cập đến là vì cũng cùng một buổi lễ Cầu An, Cầu Siêu nhưng giản lược vì dành cho tuổi trẻ (Thiếu nhi)...))

1

Loại này gồm có :

- Cầu An
- Cầu Siêu
- Sám Hối
- Phòng Sanh - Đấng
- Các bài sám Xuất Gia, Phật Đản, Vu Lan, Thành Đạo v.v...

Có tính giản lược vì :

- Bạch văn (văn Việt)
- Không tán tụng
- Không khoa nghi khánh, bồng, chỉnh, cổ,
- Không tuyên sớ
- Không lạy nhiều (như đại sám hối).
- Không nhiều chú. GDPT chỉ thông dụng các loại chú : Văn Sanh, Sám Hối, Chuẩn Đề, Tiêu Tai Cát Tường, Thất Phật Diệt Tội.

B) Lễ hành chánh :

1) Lễ chính thức thành lập.

- Quy Y
- Phát nguyện
- Trao cấp hiệu cho Đoàn Sinh, thợ cấp cho Huynh Trưởng.
- Lệnh Đoàn
- Tai sinh hoạt.

C) Lễ truyền thống :

- Chu Niên
- Sinh nhật Đoàn
- Ngày Dũng
- Ngày Hạnh
- Ngày Hiếu
- Trung Thu v.v...

III.- NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC :

- Thành phần được tổ chức : Những GDPT đã có Quyết

định chính thức thành lập mới được tổ chức các hình thức lễ lược, Thi Vượt Bậc, Trai, Văn Nghệ, gây quỹ v.v...

-Những hình thức tổ chức trong phạm vi thuần túy sinh hoạt.

a. Đối với GDPT : Trình thư cho Ban Giáo Hội địa phương để thỏa hiệp trước.

b. Đối với Ban Hướng Dẫn (Hay Ban Chấp Hành - Đại Diện Tỉnh, Thị) :
Trình thư cho Ban Hướng Dẫn (Hay BCH - DD Tỉnh, Thị) để tham tường trước 48 giờ và phải qua Đại Diện Quận, kèm theo chương trình với những chi tiết cần thiết thời gian, địa điểm, mục đích, diện văn, thành phần quan khách v.v...

c. Đối với Chính quyền địa phương : Nếu tổ chức trong phạm vi chùa chiền thì có thể khởi, nhưng ngoài phạm vi chùa chiền nhờ Giáo Hội địa phương liên hệ xin phép hoặc thông qua.

A) Nguyên tắc hành chánh.

-Sau khi gửi thư xin phép BHD (hay BCH - DD Tỉnh) bất cứ việc gì, Gia Đình phải liên lạc để biết kết quả. Khi được chấp thuận (bằng phúc thư) của BHD (hay BCH - DD Tỉnh) mới được thực hiện.

* Có những trường hợp ngoại lệ như công tác xã hội từ thiện hay hợp bạn đố lời mời hay yêu cầu của bất cứ cơ quan nào, đoàn thể nào ngoài GDPT, Gia Đình phải trình BHD (hay BCH - DD Tỉnh) xin quyết định.

* Trong những lễ lược của GDPT, vị Chủ tọa luôn luôn là cấp lãnh đạo trực tiếp BHD, BCH hay DD Tỉnh. Vị Thầy chứng minh nếu có, thường là Đại Đức Đặc Ủy Thanh Niên hay Cố Vấn Giao Lý Tỉnh, Thị, Đơn Vị do Gia Đình thỉnh hay nhờ BHD tỉnh nếu là Đặc Ủy Thanh Niên.

* Ngoài những thành phần trên, không ai đủ tư cách, thêm quyền chứng minh, chủ tọa cáo lễ lược của GDPT (cấp Gia Định).

B) Thế thức: Lễ Phật

a. Hương đăng, lên nhang đèn và 3 cây nhang cho chủ lễ, xong đánh 3 tiếng chuông.

-Đoàn Sinh và Huynh Trưởng tuần tự và im lặng vào vị trí (Chánh Điện).

-Vị chủ lễ đánh lễ, xong quỳ cầm nhang 2 tay đưa ngang trán (Niêm hương bạch Phật).

-Lễ Tam Bảo

-Khai chuông mõ

-Tụng kinh

-Niêm Phật

-Trì Chư

-Lễ Tam Bảo

-Hồi Hương

-Cử bài Trăm Hương Đốt. (Nếu lễ thường ngày

-Đọc cáo diếu Luật. sinh hoạt).

b. Ngoài lễ Phật ra, các lễ khác có 2 phần.

Phần A .- Nghi lễ thường lệ gồm :

-Lý do

-Niêm Phật cầu gia bị

-Chào cờ, cử bài Sen Trắng.

-Giới thiệu thành phần tham dự.

Phần B .- Chương trình tuần túy dành cho cáo lễ.

Thí dụ như Chu Niên :

-Lời khai mạc của Gia Trưởng.

-Báo cáo sinh hoạt, sức sống, thành quả 1 năm qua.

-Đốt nén kỷ niệm mừng số chu niên của Đơn vị.

-Huân tữ của Ban Hướng Dẫn.

-Đạo tữ của Đại Đức Đặc Ủy Thanh niên chứng minh.

-Tất nén

-Liên hoan văn nghệ (nếu có).

-Lời cảm tạ.

-Tien quan khách.

-Giay than ái.

(→ Nếu Thầy, cố vấn Giáo lý của đơn vị Gia Đình thì phát biểu trước BHH vì Thầy là Cố vấn Giáo lý cấp đơn vị Gia Đình thôi).

C) Điều hành :

Cần chú trọng Huynh Trưởng điều khiển chương trình, phải bắt thiệp, lưu loát, nghiêm trang, nắm rõ các mặt để không làm hỏng không khí trang nghiêm, đảm âm, tốt đẹp. Phải nắm rõ thành phần quan khách để việc giới thiệu đúng theo thứ tự Giáo phẩm, Chức vụ, Cấp bậc và Chức vị.

Chương trình được sắp xếp kỹ lưỡng và tuyệt đối theo đúng mọi lễ nghi cũng cách đây đủ, mọi phân công chu đáo. Ban Tổ chức vững vàng, làm việc chặt chẽ.

Phân gởi ý :

- Tiếp tân, nước uống, bánh trái.
- Trang trí.
- Âm thanh, ánh sáng, phim (film) ảnh.
- Chối rạp (nếu cần).
- Đàn ghê
- Vận chuyển đưa rước (nếu cần).
- Điều khiển đơn vị
- Trao phần thưởng, quà tặng, quà kỷ niệm.

Các lễ khác xem phần Hành chánh của GDPT.

IV.- KẾT LUẬN :

Tổ chức các lễ lỵ GDPT là điều hết sức quan trọng. Huynh Trưởng phải hiểu rõ giá trị và ý nghĩa tinh thần của các buổi lễ, am tường cách tổ chức và thực hiện chu đáo để đạt kết quả tốt đẹp, không nên làm lấy lệ và vụn, lỏng oong. Có chuẩn bị, nếu cần phải tập dượt không nên cấp rập.

Hãy tận dụng khả năng tổ chức : Khéo léo, sáng kiến, hợp lực, nhiệt tâm, nghiêm túc và trang trọng.

Tuyệt đối theo lễ lối thể thức căn bản của GDPT ấn định.

VẠCH CHƯƠNG TRÌNH THƯỜNG NIÊN

DÀN BÀI :

- Dẫn nhập
- Mục đích yêu cầu
- Nguyên tắc
- Vạch chương trình
- Kết

I.- DẪN NHẬP.

Phản làm một việc gì cũng đều có tính toán, có thời khóa và chương trình nhất là về phương diện giáo dục; việc vạch chương trình lại càng được chú trọng hơn.

Do đó việc vạch chương trình cho một Đơn vị, một Đoàn, một Ngành, người Huynh Trưởng trách nhiệm phải am hiểu và quan tâm hàng đầu.

II.- MỤC ĐÍCH.

Trong chương trình tu học, sinh hoạt của các Ngành thuộc GDPT gồm :

1) Phật Pháp :

Là nhằm đào luyện nếp sống tôn giáo tức là tạo một nhân cách đầy đủ tính tương, trí tuệ và đạt được thành quả trong mọi công việc. Lại biết vui sống hạnh phúc hóa bình với nhau, biết lo cái chung, biết chia sẻ chan hòa với cộng đồng sống.

2) Chuyên môn :

Nhằm rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo cho công cuộc khoa học kỹ thuật ngày mai, bởi nhanh nhẹn nắm bắt, linh hoạt của trí óc và tay chân.

3) Văn nghệ :

Hướng tâm tư và thẩm mỹ vào mục đích cao cả, không

ủy mỹ mà ngõ hầu đạt nghệ thuật thanh cao, giàu sáng tạo, phong phú văn mỹ nghệ hóa dân tộc.

Xã hội :

Biết cảm thông, chia sẻ với những thiếu thốn cùng khổ của đồng loại, biết xây dựng những công trình công ích nhỏ nhỏ, biết quên mình vì người bằng cách nhìn phân ết sáng, việc vui chơi của mình cho bạn nghèo khổ... Ngoài một chương trình tu học nêu trên còn có các hoạt động khác nào lễ nghi, truyền thống, các hoạt động Giáo hội, xã hội v.v...

Một yêu cầu tổng hợp như vậy cần được san định ra cho 10 bậc học cho 3 ngành (Oanh, Thiệu, Thanh) và cho thời gian 12 tháng.

Nhiệm vụ của Huynh Trưởng là san lập một chương trình Tu Học và Sinh Hoạt cho từng bậc học :

A.- Oanh : Mở mắt, Cảnh mêm, Chân cứng, Tung bay.
Thiệu: Hường Thiện, Sơ Thiện, Trung Thiện
Chánh Thiện.
Thanh: Hòa, Trục.

B.- Chung cho toàn đơn vị GEPT trong năm.

III.- NGUYÊN TẮC YÊU CẦU.

San lập như thế nào để đạt :

- 1) Theo sát chương trình quy định chung (đo trên)
- 2) Rải đều các bộ môn Phật Pháp, Chuyên Môn, Văn Nghệ, Xã Hội, Kỹ Thuật và hoạt động khác.
- 3) Các bậc từ thấp đến các cùng không ngoài chương trình quy định.
- 4) Kịp thời gian cho từng bậc học đã quy định.
- 5) Không trệ ngại các sinh hoạt riêng như lễ lạc, sinh hoạt ngoài trời, trại mạc, truyền thông, giao tế.

Biểu đồ : Tổng quát cả năm cho :

-ĐƠN VỊ GDPT : _____

-ĐOÀN : _____

| Quý | Tháng 1 | Tháng 2 | Tháng 3 |
|-----|-----------|-----------|-----------|
| 1 | | Trại Dũng | |
| 2 | Đánh Sánh | | Hạnh |
| 3 | Trại Hè | Trại Hiếu | Trung Thu |
| 4 | Thành Đạo | | |

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC ĐOÀN : _____
BẬC : _____

| Tuần | I | II | III | IV |
|-------|-----------------------|-----------------------|----------------|-----------|
| Tháng | | | | |
| 4 | Phật Pháp Văn Nghệ | Phật Pháp Chu Niệp | Lễ Đản Sanh | Phật Pháp |
| 5 | | | | |
| 6 | | | | |

IV.- NGƯỜI TRÁCH NHIỆM VÀCH CHƯƠNG TRÌNH.

Trách nhiệm ở đây là điều phối giữa công tác và tu học, giữa sinh hoạt này với sinh hoạt khác, giữa chương trình chung và chương trình riêng, giữ thành trì với thôn quê làm sao được sát theo thời gian và đúng theo chương trình quy định.

Muốn như vậy, Người Vạch Chương Trình :

- a) Huỳnh Trường đầu Đón 74.
- b) Có đủ khả năng, hiểu biết.
- c) Có thiện chí và thời gian theo dõi, kiểm tra đôn đốc. (Lỡ có chương trình đôn đốc vì có những hoạt động ngoài chương trình đến đôn đốc thì phải biết vận dụng để lấp vào khoảng trống).

7.- KẾT.

Chương trình Tu học và Sinh hoạt GDPT nhằm đào luyện con người lấy phương pháp làm thực nghiệm, lấy chân lý giải thoát làm cứu cánh. Ngoài việc chương trình được vạch kỹ lưỡng ra, các bài soạn và giảng dạy đòi hỏi phải phù hợp, có tính sư phạm, giản dị, hợp Đạo.

Tránh không nhồi sọ, mê tín, trừu tượng, sâu cao...

Cần chọn lựa Huỳnh Trường có khả năng, dạy phù hợp tuổi tác, trình độ.

Phải thường xuyên trắc nghiệm lại chương trình truyền đạt, tu học, tánh khí, tinh thần.

Chương trình Tu học Đoàn sinh GDPT đã đúc kết kinh nghiệm hơn 50 năm, thực hành đúng phương châm giáo dục, vì vậy không được một ai tùy tiện thêm bớt.

-Huỳnh Trường phải đặt công việc giảng dạy Đoàn sinh lên trên tất cả các công tác khác.

-Giá trị của Huỳnh Trường được đo nơi trình độ hiểu biết của Đoàn sinh.

SINH HOẠT RIÊNG BIỆT NAM - NỮ

I.- ĐẠI CƯƠNG.

Trong Đại hội thống nhất GDPT năm 1964, Tiểu Ban Ngành Nữ họp ngày 29.6.1964 đã quyết định tách rời sinh hoạt nam nữ trong GDPT.

Sinh hoạt riêng biệt nam nữ chẳng những đúng với cơ cấu tổ chức theo nội quy mà còn phù hợp với tam sinh lý ngành, đúng với tinh thần và sự giáo dục trong GDPT.

II.- NHỮNG LÝ DO CẦN SINH HOẠT RIÊNG CỦA NGÀNH NỮ

1) Lý do lịch sử xã hội :

Trong xã hội hiện nay, chúng ta thấy người phụ nữ có đủ khả năng để đảm vai gánh vác trách nhiệm cùng nam giới.

-Trong lịch sử ở Anh quốc đã có Nữ hoàng, ở Ấn Độ có Nữ Thủ Tướng Indira Gandhi, ở Việt Nam có Bà Triệu Bà Trưng v.v... đã đóng góp công sức đáng kể trong công cuộc giành độc lập cho đất nước cũng như trong mọi sinh hoạt xã hội, người phụ nữ cũng đã đảm trách những chức vụ như nam giới.

-Trong lịch sử Phật giáo, chúng ta thấy Kiều Đàm Di mẫu là người đã khai sáng Ni Bộ đầu tiên và đã đấu tranh cho người nữ được xuất gia, đã chứng A La Hán và bao nhiêu Tỷ Kheo Ni nữa mà điển hình là 10 vị tương đương với Tập Đại Đề Tử của Phật.

Trong giới Ưu Ba Di đã có Mạc Lợi phu nhân là người có tín tâm không lay chuyển đối với đức Phật, cũng nhờ Bà mà gây được lòng tin của vua Ba Tư Nặc đối với Phật giáo và đã có người con gái là Công chúa Thắng Man là một tín nữ trung kiên. Rồi Bà Vi Đề Hy, một cư sĩ trung thành, một người mẹ tuyệt vời đã chuyển hóa được con trai là vua A La Thế về với Chánh Pháp v.v...

Ngoài lý do lịch sử xã hội kể trên còn có những

lý do khiến chúng ta cần phải kiên quyết giao cho ngành Nữ tự đảm đương công việc của mình.

2) Lý do tâm lý :

Xưa nay ngành Nữ vốn ỷ lại bên Nam, mọi công việc đều trông chờ các anh tính toán, định hoạt, thảo kế hoạch, chương trình và các chị thực hiện một cách trung thành máy móc, đôi khi còn mượn các anh làm thay nữa. Tuy nhiên, chúng ta cũng đã thấy trên thực tế có nhiều đơn vị GDPT trong sinh hoạt, các chị cũng đã tỏ ra rất sáng tạo và linh hoạt.

Vì thế, để đánh đổ tâm lý nương nhờ, trông cậy vào các anh và cũng để phát huy khả năng của ngành Nữ, đồng thời để có sự thi đua học tập trong ngành, GDPT đã mạnh dạn giao lại cho ngành Nữ tự đảm trách công việc của mình.

3) Lý do sinh lý :

Theo tâm lý học, bắt đầu từ tuổi vào cấp I, tức khoảng 7 tuổi về sau, nhận cách các em thay đổi và bắt đầu phân biệt trai gái. Trong sinh hoạt chung đựng nam nữ, nhất là từ tuổi thiếu niên trở lên, các tuổi thích tìm hiểu, đang chuyển biến này nở về tâm sinh lý, để xảy ra những việc đáng tiếc không hay cho Tổ chức.

Vì các vấn đề nêu trên mà Đại hội Huỳnh Trường toàn quốc năm 1964 tại Sài Gòn và Đại hội ngành Nữ năm 1969 tại Nha Trang đã quyết định tách rời sinh hoạt hai ngành Nam Nữ.

Và tại Sài Gòn vào năm 1964, sau khi Đại hội Huỳnh Trường toàn quốc bế mạc, chị Hoàng Thị Kim Cúc, Phó Trưởng Ban Ngành Nữ Trung Ương đã tổ chức ngay trại huấn luyện Huỳnh Trường cấp I & Dực để đào tạo một số Nữ Huỳnh Trường nòng cốt cho sinh hoạt ngành Nữ sau này. Nhưng về sau, khi hoàn cảnh đất nước không còn thuận lợi nữa thì 2 ngành lại trở lại sinh hoạt chung.

Đến nay hoàn cảnh đã cho phép, chúng ta cần nghị đến vấn đề thực hiện chu đáo và triệt để quyết định của các Đại hội nói trên.

III.- BIỆN PHÁP THỰC HIỆN.-

Để thực hiện được sinh hoạt riêng biệt Nam Nữ, đồng thời để cho ngành Nữ tự lập tiến dần đến tự lực và

sinh hoạt đúng theo nội quy, chúng ta nên áp dụng các biện pháp sau :

1.- Đào tạo, bồi dưỡng cho Huynh Trưởng ngành Nữ đủ khả năng làm đoàn và dạy dỗ đoàn sinh mà không cần ngành Nam hỗ trợ.

2.- Trong chương trình tu học của các Cấp cần có phần giáo dục chuyên môn cho ngành Nữ như nữ công, gia chánh, tổ chức kinh tế gia đình...

3.- Hàng năm nên tổ chức ngày truyền thống của ngành Nữ mà ta gọi là ngày Hạnh vào dịp vía đức Quan Thế Âm vào các ngày 19/2 hoặc 19/6, 19/9. Ngoài phần tổ chức thi đua, triển lãm sức sống ngành Nữ, chúng ta nên tổ chức những buổi thuyết trình hay hội thảo về những vấn đề liên quan đến người nữ trong quan hệ với gia đình, xã hội để hướng dẫn các em ngành Thiếu và nhất là ngành Thanh trước khi chuẩn bị bước chân vào ngưỡng cửa cuộc đời. Xin đơn cử gợi ý một số đề tài hội thảo như sau :

- Người thiếu nữ trước ngưỡng cửa của cuộc đời.
- Người thiếu nữ với sự giao thiệp trong xã hội.
- Người tiết nữ với vấn đề hạnh phúc lứa đôi.v...

Điều quan trọng và thiết thực hơn cả là làm sao các đoàn sinh cũng như nữ Huynh Trưởng khi lập gia đình riêng, họ thâm phuan được những gì đã học hỏi trong GDPT để hướng dẫn gia đình và giao tiếp con cái của họ theo tinh thần Phật giáo bằng cách Phật hóa gia đình, hy vọng chồng con họ sẽ là những đoàn viên GDPT mai sau. Được như thế là chúng ta đã đem đạo Phật đi vào cuộc đời.

IV.- KẾT LUẬN.

Trên đây là một số lý do thiết yếu cho sự tách rời sinh hoạt 2 ngành Nam Nữ, chúng ta cần quán triệt và thực hiện dần từng bước để hoàn thiện sinh hoạt riêng biệt ngành Nữ theo đúng nội quy của GDPT.

Hoạt động
Thanh
Niên

TRẠI HÈ

1

Trại hè là trại sinh hoạt vui chơi, được tổ chức vào những ngày hè đầy nắng.

Để được tròn ý nghĩa, các Huynh Trưởng thường chọn những nơi xa, có biển cả, núi non, cảnh đẹp v.v...

Nhưng dù là trại gì, đối với đoàn thể giáo dục cũng đều mang một mục đích chung.

I.- MỤC ĐÍCH.

Trại mạo là một hoạt động giáo dục đa môn.

-Trước hết là nhằm thỏa mãn mọi nhu cầu vui chơi hoạt động của tuổi trẻ.

-Tạo điều kiện gần gũi với thiên nhiên.

-Làm quen với môi trường lạ.

-Tập thích nghi với hoàn cảnh thiếu thốn.

-Tập tự tạo tiện nghi đời sống cho mình.

-Tập lao động chân tay, làm việc có phương pháp kỹ thuật như sử dụng rìu rựa, búa cưa, đục, dao v.v...

-Tập chịu đựng bền bỉ với gió mưa, sương nắng.

-Lại còn học hỏi những điều ngoài sách vở.

-Bổ túc thực nghiệm lý thuyết cho nhà trường.

-Tập làm những việc công ích như sửa cầu, bắc cống v.v...

II.- KẾ HOẠCH.

Dựa trên chương trình tu học và sinh hoạt hàng năm, kèm theo chương trình hoạt động ngoài trời cho từng Đoàn, từng Ngành từng 3, 6 tháng hay cả năm.

Chúng ta chia đều mọi hoạt động ấy trong chương trình tu học, sinh hoạt cho phù hợp với loại trại, thời gian v.v...

Ví dụ : Trại hè tất nhiên phải được tổ chức vào mùa hè nắng ráo.

(Phần kế hoạch và Tổ chức hành chính được xem là nguyên tắc chung).

III.- TỔ CHỨC.

- Nêu rõ mục đích và yêu cầu trại.
- Nắm vững lộ trình - địa điểm.
- Hình thành Ban Quản Trại.
- Phương án - mô hình chung - riêng.
- Chương trình tổng quát - chương trình chi tiết.
- Nhu cầu : Tài chính - phương tiện - dụng cụ v.v.
- Thủ tục xin phép - Thông báo.

A- Họp phổ biến :

- Ngay giờ lên đường.
- Địa điểm thời gian.
- Thành phần (Mảnh, Đoàn...)

B- Phân công.

- Trại hè đi về miền nào thì tăng cường về mặt đó.

Ví dụ : Đi trại miền biển phải chú trọng ngay đến biện pháp an toàn khi tắm biển.

- Lập toán an toàn gồm nhiều Huynh Trưởng biết bơi lội giỏi.
- Kiến trại (đặc biệt cho mùa hè).
- Các trò chơi.
- Y tế.
- Sinh hoạt v.v...

C- Phương tiện di chuyển.

-Vì là trại có tính chất nghỉ ngơi, giải trí nên cần đến danh lam thắng cảnh - miền biển hay vùng di tích mà các vùng ấy thường xa thành phố hoặc dân cư nên vấn đề lo phương tiện là cần yếu.

Loại thuê bạc hay xe đò thì người tổ chức cũng phải tiên liệu đưa vào phần tổ chức.

E- Ấm thực.

Vấn đề đặt ra là khi thành phần đi trại là nhỏ tuổi hay nhiều Đoàn (Gia Đình) thì ẩm thực và tiện nghi cũng được bàn đến.

F- Chương trình.

Bất kỳ một trại nào, dù dài hay ngắn ngày đều cũng phải có hoạch định chương trình, phải giờ nào việc đó. Không buông thả, tùy tiện mạnh ai nấy chơi thì không ra thể thống gì là Đoàn thể nữa.

G- Các dự kiến khác.

Ngoài chương trình chính được vạch ra cụ thể, chặt chẽ, còn phải dự liệu các mặt khác như thuyết minh về di tích lịch sử, văn hóa, phải tiến liệu các bất trắc có thể xảy ra.

IV.- TẠI ĐẤT TRẠI.

-Luôn theo đúng giờ giấc, chương trình đã vạch sẵn.

-Hướng mọi sinh hoạt vui chơi vào giáo dục.

-Dù rảnh chơi nhưng phải điều độ, không nên mệt quá sức.

-Khuyến khích Trại sinh biết tận hưởng hạnh phúc do chính bàn tay học tạo dựng tiên nghi cho chính họ.

-Nêu cao tinh thần đồng đội, đồng loại và tinh tuân phục.

-Đừng vui chơi quá mê say.

-Người trách nhiệm nên thường xuyên trong chùng.

-Nên quản lý tài sản của Trại.

Sau trại.

Kiểm điểm : -Con người

-Dụng cụ, của cải

-Phương tiện (nếu là cá nhân).

-Rời đất trại, chia tay, đi đến nơi về đến chốn.

-Họp rút ưu khuyết.

-Kiểm tra khí mạnh. Hoàn trả (nếu mượn) và bồi hoàn (nếu mất).

-Tải chính : Thiếu - Thụt.

-Theo dõi Đoàn sinh có trở ngại, đau ốm v.v...

-Báo cáo cấp trên (bằng văn bản).

V.- KẾT LUẬN.

Trại hè là trại mới xem tưởng chừng như là trại nhàn nghỉ ngơi xả hơi, nhưng thật ra đòi hỏi chúng ta

phải hoàn thành các mặt sau đây trong chương trình :

Kiểm tra bài học - Kiến thức - Thể lực - Tinh khí - Kỹ năng - Mỹ thuật.

Vì sao vậy : Ra khỏi phố về miền thôn quê, miền biển, miền núi để bổ túc thêm cho kiến thức. Có thi gạn với nắng gió, sóng biển mới đo được mức dẻo dai của thể lực. Họ có sợ nước sợ sóng hay liều mạng, ấy là đo lường tinh khí. Họ có can đảm vào hang sâu hay núi cao rừng rậm cũng là một biểu hiện của tinh khí, ý chí. Muốn biết họ có đủ sức vượt sóng bằng cái bè do chính họ tự tạo hay không ? Đây là kỹ năng. Vài sụu tầm nhỏ bằng cành cây, gộc tre, phiến đá cũng đủ nói lên óc thẩm mỹ của họ rồi ! Chính vì vậy đừng quên kiểm tra sức lực, sở năng sở trường Đoàn sinh trong dịp Trại hè là tốt nhất.

Ngoài ra phải tạo cho họ (Trại Sinh) biết :

-Mở rộng lòng với cộng đồng thân hữu, yêu thiên nhiên, giữ gìn nơi công cộng.

-Sẵn sàng, tuân phục, thương yêu, giúp đỡ.

-Sống đời sống Luật - Hạnh.

Hãy biết di dưỡng tinh thần, kết hoạt mọi sinh hoạt phù hợp từng hạng tuổi.

•••••

TRẠI CÔNG TÁC

1

DÀN BÀI.

I.-MỤC ĐÍCH

II.-THỂ LOẠI

III.-TỔ CHỨC

a) Tiếp xúc

b) Phương án

IV.-THỰC HIỆN

-Nhân lực

-Vật liệu

-Phương tiện

-Bắt tay vào việc

-Giao công việc

V.- KẾT LUẬN.

Trại công tác bao gồm trại từ thiện, cứu trợ hỏa hoạn, bão lụt, di tản chiến hỏa, bắc cầu hoặc sửa chữa cầu cống (loại ván, tre), sửa chữa đường sá, công rãnh...

I.- MỤC ĐÍCH.

Đạo Phật nói chung, GDPT nói riêng đều chủ trương lấy giúp ích tha nhân làm đầu trong cuộc sống cộng đồng nhân loại. Vì vậy trong chương trình giáo dục của GDPT đều có đưa vào một số lớn giờ hoạt động công tác xã hội cho các bậc học. Nhằm tạo ý thức nếp sống, làm quen, hòa đồng vào các tầng lớp trong xã hội, tăng trưởng lòng từ bi, cảm thông niềm khốn khổ, khổ đau đồng loại qua các thiên tai, dịch họa v.v...

II.- THỂ LOẠI.

Như đã nói ở trên, một trong những loại công tác trên, khi được yêu cầu, hay đã nằm trong kế hoạch của Đơn Vị căn tổ chức thì :

Tùy loại công tác mà tổ chức dựng trại.

-Loại trại mà không cần dựng trại, đưa đoàn công tác đến ở một ngôi đình hay chùa nào đó, nhưng mọi sinh hoạt, sắp xếp, việc làm như trại.

-Loại đi trong ngày không ở lại, xong việc là ra về.

III.- TỔ CHỨC.

Khi được yêu cầu hoặc khi nắm được công việc cần làm, Huyện Trưởng có trách nhiệm đến tìm hiểu, tiếp xúc, trao đổi, nắm mọi nhu cầu của sự việc thì :

a) Tiếp xúc.

- Biết lượng giá sự việc.
- Lượng sức để nhận việc.
- Khả năng nhân tài, vật lực.
- Quyết định.

b) Phương án.

- Loại công việc : Việc gì, cần gì.
- Bảng chiết tính : Dự liệu các mặt chi tiết (Nhân tài vật lực).
- Thời gian : Công việc ấy sẽ làm bao lâu.
- Thành phần : Sẽ điều ai (Đoàn nào) cho công việc.
- Người chỉ huy : Ai đảm trách công việc vừa đối nội đối ngoại (Đối nội là điều động hoàn thành công việc, đối ngoại là còn giao tế, tiếp xúc với dân chúng địa phương, kể cả các cấp Chính quyền, rất cần sự yểm trợ các mặt để sớm hoàn thành công tác.

IV.- THỰC HIỆN.

Sau khi đã họp bàn, lên phương án, đã nắm thành phần nhân lực bao nhiêu người cho công việc; thời gian ấn định là mấy ngày.

Phân công.

-Nhân lực :

Người nào việc đó, bắt tay vào việc, chia công việc thành khâu, từng công đoạn. Mỗi khâu có người chịu trách nhiệm, bao nhiêu nhân lực trong khâu ấy, phải nắm hết việc mình làm, phải làm hết sức mình.

-Vật liệu :

Các vật liệu như xây dựng nhà, sửa cầu đường v.v... phẩm vật nếu là cứu trợ, mừng mèn, áo quần, gạo...

-Phương tiện :

Các vật liệu, dụng cụ, phẩm vật ấy chở bằng loại phương tiện nào. Tự thuê bao hay do ai yểm trợ, đủ cho số lượng người tham dự? Hẹn ngày giờ, địa điểm, đưa đón...

-Đến nơi :

Kiểm tra, cắt đứt công việc, bắt tay vào việc trình tự theo chương trình vạch sẵn, việc gì trước việc gì sau.

-Bắt tay vào việc :

Đông loạt, vui vẻ, nhiệt tình, hết sức cho công việc. Tránh tranh cãi, ca cẩm dù gặp trở ngại khó khăn (chuyện đương nhiên là có khó khăn phải chấp nhận). Cố gắng hoàn tất công việc tốt đẹp.

-Kiểm tra :

Sắp xong công việc phải kiểm tra các mặt công việc. Giao tế địa phương. Kiểm tra dụng cụ thừa thiếu, đồ đạc của mình mang theo, tránh mọi sơ sót.

-Bản giao - chia tay :

Công việc xong ai nấy đều hoan hỷ nên khiêm nhượng, lịch sự là có được khen chê, tạo ấn tượng tốt khi chia tay. Dù sao cũng cảm ơn quý vị các cấp tạo điều kiện

giúp đỡ hoàn thành công tác.

-Sau công việc :

Kiểm điểm việc làm. Các thành viên tham dự có ai bình hoạn hay trở ngại gì. Đồ đạc, dụng cụ vay mượn phải hoàn trả, nếu có thất thoát bồi thường xứng đáng. Kiểm tra sự chi dụng (nếu có). Báo cáo kết quả cho cấp trên trực tiếp v.v...

V.- KẾT LUẬN.

Trại công tác từ thiên được xem là đạt thành quả là khi mọi người tham gia đều ý thức được việc làm của mình, đều hoan hỷ nhiệt tình tham gia (tự nguyện). Việc làm tới nơi, tới chốn, tròn công việc. Ba thành phần : người làm - công trình - đối tượng được hưởng công trình ấy đều cộng hưởng.

Ý nghĩa là mình tự thấy như làm cho chính mình không rậm rộ khoe khoang. Tư lực là chính, không kỳ kèo xin xỏ ai giúp mình trong công việc ấy.

Vì là công tác công ích nhằm giáo dục, nên trước khi làm việc gì cũng giải thích cặn kẽ để họ có tinh thần tự nguyện hơn là ép buộc. Họ được vui vẻ làm hết mình mà không thấy bị làm. Thế mới ý nghĩa công tác.

Công tác dù trại hay không cũng đều quan tâm tổ chức chu đáo.

Thành phần tham dự cũng phải chọn lựa, không nên để một vài kẻ thiếu ý thức đến không nhưng làm hỏng công việc mà còn tác động tới người khác.

Phải tập thói quen biết lượng sức để nhận việc. Khi đã nhận việc là phải hoàn thành việc. Tất cả cho công tác tự nguyện công ích. Trại chỉ thành công khi tất cả đồng lòng, đồng chí và hiểu rõ tâm vóc và ý nghĩa việc làm.

-----♦♦♦-----

TRẠI DU KHẢO

1

I.- DẪN NHẬP.

Nhằm làm phong phú thêm chương trình tu học của GDPT cho nên 'Đại Hội 73' đã đưa chương trình môn Khảo Sát để mở rộng kiến thức về một số đề tài quan yếu như : Trồng trọt, Địa hình địa vật, Di tích, Cây cỏ, địa phương, phong tục, tập quán v.v...

II.- MỤC ĐÍCH

Tạo điều kiện để Đoàn sinh ngành Thanh - Thiếu giao lưu, tiếp cận, tìm tòi nghiên cứu, thực nghiệm xoay quanh mấy yêu cầu sau đây :

-Sinh hoạt địa phương : Nông nghiệp, mùa màng, trồng trọt, cây cỏ.

-Địa hình địa vật : Ghi chép có phương pháp lên giấy một vùng dân cư, núi sông, làng mạc, chợ búa v.v...

-Phong tục tập quán : Lễ hội, văn hóa, cúng tế, đình miếu...

-Di tích lịch sử : Danh lam, chùa miếu, kiến trúc, niên đại, tư tác, truyền thừa.

III.- PHƯƠNG ÁN.

Suy nghĩ Trưởng hợp thành phần Du thám khảo sát lại và triển khai yêu cầu sau :

-Khảo loại : Chủ đề gì ? Ở đâu ?

-Cách : Khai triển ra sao.

-Ghi chép, hình ảnh, tài liệu, văn bia v.v...

-Bản tổng kết phải ghi chép ra sao.

-Thời gian từ ngày nào đến ngày nào.

-Phân nhóm, nhóm mẫu người.

-Chia-riêng cụ thể.

- Các phương tiện.
- Mọi nhu cầu trại, ăn thực, tiện nghi.
- Giấy xin phép hoặc giới thiệu.
- Hẹn ngày giờ địa điểm lên đường.

IV.- THỰC HIỆN.

Khi đến nơi phân chia khác sát trình tự từng phần.

Ví dụ : Khảo sát một ngôi chùa cổ.

- 1.- Chụp hình hoặc ghi lại tổng thể : Tam quan, Chánh điện, Hậu điện.
- 2.- Loại kiến trúc, thời nào.
- 3.- Toạ lạc trên diện tích (Bằng phẳng, gò cao, đồi núi v.v...)
- 4.- Phương hướng : Mặt tiền quay về hướng nào, các phía tiếp giáp các vùng nào, gần trục lộ hay ở cách biệt. Diện tích chùa và khuôn viên chùa.
- 5.- Cách thờ phụng, lễ chuông, trống, các loại nhạc cụ, hoành phi, đối liên, bia ký v.v...
- 6.- Trụ trì - Chư Tăng (Ni). Tìm hiểu Tổ Khai sơn, nối truyền, tông phái.
- 7.- Sinh hoạt, kinh tế.
- 8.- Diện tích canh tác (nếu có) loại đất, độ cao, đá.
- 9.- Mộ tháp.
- 10.- Cây cối (ổ thụ), hoa kiếng.
- 11.- Nguồn nước uống. Giếng, suối hay bồn chứa nước mưa.
- 12.- Kết luận : Ghi chép - Bản vẽ - Hình ảnh.

Nếu thời gian ngắn, chia mỗi nhóm vài phần, sau đó gộp lại. Họp đúc kết thành bản Khảo Sát.

V.- PHỤC TRÌNH.

Trong thời gian khảo sát nghiên cứu, tìm hiểu chỉ ghi nhập. Sau khi xong, ráp nối, chép hoặc đánh máy thành bản văn Khảo Sát kèm theo hình ảnh, phụ chú văn bia mộ tháp, đối liên, hoành phi.

Sưu tầm so sánh thời đại, niên hiệu, Sắc phong

(Nếu có) đính kèm văn kiện được sao chép.

Đọc lại, lập thành tối thiểu 2 bản, gửi bản chánh và giữ lại bản lưu cho mình.

VI.- XÉT LUẬN.

Bản tường trình Trại Du Khảo có giá trị là khi mình biết cách điều tra nghiên cứu có đầy đủ đủ kiện, nếu được thực tại về mốc điểm qua km' xuyên qua sự kiện chứng tích.

Giá trị được ghi nhận trên văn tử, hình ảnh, nếu về thể loại cỏ cây, đất đá, cần kèm theo mẫu. Về mảng nông nghiệp phải rút được kinh nghiệm thực tiễn thực nghiệm.

Cuối cùng phải hiểu rằng Trại chỉ là phương tiện ở lại mà mục đích là 'Khắc Sắt' để nắm bắt thực tế những gì cần biết. Cho nên ở đây không bàn đến tr

Nên cho Đoàn sinh thực tập từ việc nhỏ rồi từ sự đi vào chương trình Khắc Sắt.

Dù sao đây cũng chỉ là vài gợi ý cho công cụ học tập hệ môn này, xin các Anh. Chỉ nghiên cứu thêm để lên chương trình cho thích hợp.



I.-DẪN NHẬP.

Trong kho tàng Kinh điển Nhà Phật, Thế Tôn đã ân cần dẫn dắt chúng môn đệ chớ thân cận văn nhân nghệ sĩ, đàn ca hát xướng, đánh đấm võ quyền. Thế nhưng trước những thời Pháp quan trọng, Thiên Long Bát Bộ Hộ Pháp Tôn Thân, Bồ Tát Thánh chúng cụ hội đều có hoa hương, trời nhạc chúc tán tào tào tán thân. Do vậy việc đưa bộ môn Văn Nghệ vào chương trình tu học trường kỳ của Đoàn sinh và Huỳnh trưởng phải có chủ đích rõ rệt cụ thể mà Huỳnh trưởng và Đoàn sinh GĐPT không thể không nắm nhất là Huỳnh trưởng Huyền Trang.

1) Định nghĩa :

Văn Nghệ : văn học, nghệ thuật, văn nghệ là từ chung chỉ cho các loại thể hình sinh hoạt văn hóa nghệ thuật. Phần chủ động trong cuộc sống tinh thần của con người. Bộ môn này tùy theo tuổi tác và bậc học mà áp dụng. Toàn thể còn có các môn :

-Thi ca, hò, vè, kể chuyện, tường thuật, âm nhạc múa, hát, kịch, hội họa, điêu khắc, nhiếp ảnh, quản thư thư viện, báo chí, triển lãm, hóa trang, thủ công mỹ nghệ.

Sự giáo dục của GĐPT không nhằm đào tạo những nghệ nhân chuyên nghiệp mà để khai triển phương tiện đưa văn nghệ hội nhập cuộc sống. Trên tinh thần hướng thượng giải thoát luận hồi tử sinh và phiền não. Do vậy nội dung không được phân bác với hệ thống giáo điển Phật đã.

2) Mục đích :

Tạo cho thanh, thiếu niên có cuộc sống tao nhã, thích nghi với hoàn cảnh, môi trường xã hội. Với một vốn liếng nhận định sáng suốt không vấp ngã theo khuynh hướng xấu. Góp phần đưa nền văn hóa dân tộc truyền thống, bảo vệ nền luân lý đạo đức lâu đời của dân tộc.

Rèn luyện trẻ dạn dĩ bày tỏ được quan điểm, lập

trường, suy tư và khát vọng bằng nhiều thể tài phong phú tự tin, không nhút nhát, hèn kém và vụng về lúng túng.

3) Chủ đề :

Cuộc sống, niềm tin và chỉ hướng tu tiến đến đạo quả giải thoát tự tại và an vui.

II.- CÁC LOẠI SINH HOẠT VĂN NGHỆ TRONG GDPT.

Sau đây là đôi nét về các môn (loại hình) trong tổ chức GDPT. Nói đến văn nghệ không thể không đề cập đến ba giới nghệ sĩ :

-Nghệ nhân sáng tạo (Tác giả).

-Nghệ nhân trình diễn.

-Nghệ nhân thưởng ngoạn.

Thông thường người ta chỉ đề cập đến 2 giới nghệ sĩ đầu. Nhưng thực tế giới thứ 3 đóng vai trò quan yếu tham định giá trị một tác phẩm văn học nghệ thuật, nhất là xây dựng cho giới thứ 1 có những đóng góp kiệt xuất cho nền văn hóa nhân loại.

Giáo dục GDPT có tính cách khoa giáo hiện thực, nghĩa là dẫn thân vào cả 3 giới, đó là :

-Tập làm nghệ nhân sáng tác để biết cách diễn đạt, suy tư khát vọng, niềm tin và sức sống bằng một tác phẩm. Trước là để rèn luyện bản thân, thứ 2 là biết được những khó khăn hành sự nên lúc phê phán sẽ được chính xác.

-Tập làm nghệ nhân trình diễn. Phát khởi óc sáng tạo biết quen mình để nhập vai, một hành động dẫn thân có đầu tư chiều sâu tư tưởng, trí tuệ. Cốt để tránh những vụng về, sơ sót trong việc sống, giao tế, tiếp xúc hằng ngày, tạo dựng nên một lớp người lịch duyệt, không ngoan và thận trọng.

-Tập làm nghệ nhân thưởng ngoạn. Làm quen với các trường phái văn nghệ. Nắm được những nguyên lý xây dựng tác phẩm, biết cách phân tích nội dung bố cục, từ đó nhờ sự thưởng ngoạn mà kiến thức, trình độ thể tục được nâng cao và bồi dưỡng ngày một phong phú.

Cụ thể xuyên sâu vào các môn của bộ môn này :

- 1) Thơ ca hò vè : Hiểu một cách khái quát về nền văn học dân gian, cách thể hiện tình cảm, tư duy, ước vọng, niềm tin và hạnh của dân tộc giản dị, sức tích, nhẹ nhàng, hiện thực nhưng phóng khoáng của dân tộc. Biết sáng tác ca ngâm.
- 2) Kể chuyện, tường thuật : Tập cách ghi nhận thứ lớp các sự kiện trong cùng một vấn đề. Tập nói chuyện trước đám đông, theo dõi được tâm lý quần chúng, đánh giá được trình độ nhận thức của người và của ta để vươn lên.
- 3) Hội họa : Làm quen với cách sử dụng màu sắc, ánh sáng, phối trí, đặc điểm các trường phái hiện thực, trang trí, tả chân, truyền thần, siêu thực, lập thể, biếm họa, hoạt họa.
- 4) Điêu khắc : Cách tạo tượng làm khuôn, trọng tâm, sinh học, cơ thể học, vật lý học trong nghệ thuật điêu khắc. Tranh mỹ nghệ, sơn mài, các tác phẩm tiêu thụ công. Tập khắc trên gỗ, trên đá, trên củ khoai, gỗ mềm, khuôn đất, hình nói, hình chữ.
- 5) Âm nhạc : Biết ký âm, xướng âm, hòa âm, biết sử dụng tối thiểu là một loại nhạc cụ.
- 6) Phim ảnh : Biết cách ghi hình, nắm vững các nguyên tắc cơ bản về bố cục, màu sắc, ánh sáng của một hình ảnh nghệ thuật, các kỹ thuật lắp ráp phim ảnh, làm quen với các phim trường nổi tiếng.
- 7) Kịch : Biết các loại tuồng, khái quát về cấu trúc thể loại, nghệ thuật diễn đạt, hát bội, cải lương, chèo, quan họ, kịch nói.
- 8) Yũ : Biết cách diễn tả tình cảm qua những thao tác các chi phần của cơ thể theo âm giai và nhịp

điệu của một bản nhạc. Năng về các hoạt vụ nhĩ nhĩnh vui tươi, hĩn hoan.

9) Hĩa trĩng : Mĩn học kết hợp giữa văn nghệ, ỏc quan sĩt và trĩnh độ kiến thức xuyên qua các thời đại. Giĩp cho các em biết cách phĩn tĩch để thĩm định giá trị một kịch bản của nghệ sĩ và nhĩ đạo diễn, ưu khuyệt, thĩnh bại để học hỏi tiến bộ và trĩnh nhĩng lĩi Yĩm khi nhĩn định phĩe phĩn.

10) Hoạt cảnh : Biết cách phối trĩ và thể hiĩn tĩnh cảm sống động l ca khĩc, l đoĩn văn, l giai đoĩn lịch sử mà mĩnh có chủ đề muốn khĩn thĩnh giá cũng chia sẻ.

11) Bĩo chỉ : Biết khĩi quĩt các cũng đoĩn hĩnh thĩnh một tổ bĩo. Biết sử dụng bĩo chỉ lĩm diễn dĩn chĩnh thức để bĩy tỏ quan điĩm, lập trường nhĩn định của mĩnh để học hỏi đối thoại để xĩy dựng và phĩt triển. Biết vai trò, trĩch nhĩm của từng phĩn vụ, rõ thĩm giá trị của cũng tĩc cũn lao văn hoĩ.

12) Triĩn lĩm trũng bĩy sực sống : Đây lĩ một mĩn học truyền thống khĩng cũ tiết khoa vĩ Đĩn quĩn của đĩn vĩ lĩn lĩn lĩ một nhĩ trũng bĩy sực sống của đĩn vĩ. Dĩ nhĩn cũ nhĩng tĩc phĩm giá trị cũn bĩo quĩn tốt, đĩn vĩ cũn cũt đi, chỉ trũng bĩy vĩo nhĩng ngĩy quan trĩng. Nhĩng cũng vĩc sũu tĩm, sĩng tĩc của Đĩn sinh, Huynh trũng và cũ Đĩn lĩ trũng kĩ khĩng giĩn đoĩn.

III.- NHĨNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ LIĩN ĐĨN TRũNG PHẢI THẤU ĐĨO.

Sĩu đây lĩ 3 vấn đề Liĩn Đĩn Trũng phải quĩn trĩt để vĩc điĩn hĩnh Giĩ Đĩnh gĩt đĩc nhĩu kết quả.

- 1) Tổ chức Thư vĩn đĩn vĩ (Tĩ cách Giĩ Đĩnh).
- 2) Bĩo chỉ đĩn vĩ.
- 3) Tổ chức một buổi trĩnh diễn văn nghệ.

TỔ CHỨC THƯ VĨN GIĨ ĐĨNH :

a) Mục đĩch : Sũu tĩm kinh sĩch, tĩ liệu tu học, tĩ liệu lịch sử, văn hoĩ, khoa học, xĩ hội, nghệ thuật để Huynh Trũng, Đĩn Sinh tự thĩm khĩo, bồi dưỡng kiến thức để vĩc hướng dĩn và học tập cũu tốt, đĩt chất lượng

cao. Do vậy vấn đề lựa chọn sách báo cho tủ sách Gia Đình tại đơn vị để nó được coi như là một kho tàng tri thức với chúng ta là cả một vấn đề chứ không phải muốn sách nào cũng được, không có những tác hại với bạn đọc.

Trong khuôn khổ thư viện đơn vị, việc chọn sách phải cẩn thận, muốn tránh sai lầm nên chọn như sau :

- Tất cả các sách, báo do BHD Trung Ương ấn hành.
- Tất cả kinh sách dành cho Cư sĩ tại gia do Giáo Hội Ban Hoàng Pháp ấn hành.
- Các loại sách học làm người.
- Sách do Bộ Giáo Dục xuất bản dành cho Thanh Thiếu niên, sách thể thao, sách có chủ đề khoa học tự nhiên và xa hội.

b) Ý nghĩa : Công khai hóa các vấn đề học tập, huấn luyện và tu trì, mở mang kiến thức và trình độ tổng quát. Tiếp cận với sinh hoạt văn hóa dân tộc, hòa hiệp với xã hội. Nắm vững những nguyên lý căn bản của Tổ Chư, của Đạo Pháp. Thực dạy Huỳnh Trường và Đoàn Sinh học đúng Chánh Pháp, tư duy đúng Chánh Pháp, thực hành đúng Chánh Pháp. Theo dõi thông tin, cập nhật hóa chương trình, đưa tổ chức ngày một đi lên.

c) Cách thực hiện : Vận động chư Tăng, Ni, Đạo hữu địa phương giúp đỡ kinh phí. Phát động Huỳnh Trường và Đoàn Sinh động góp một cuốn sách. Mở phong trào thi đua các Đoàn góp mỗi tuần một hay nhiều cuốn sách v.v... Phát động phong trào gây quỹ như bán nước tương, bán nhang v.v... để có tiền mua sách.

d) Nguyên tắc quản trị và điều hành :

- ♦ Tủ đựng sách.
- ♦ Lập thư tịch tổng quát. Số lớn ghi theo thể loại có đánh số. Thí dụ : Tài liệu tu học cho Ngành Thiếu mang ký hiệu IA. Bạc Mỏ Mất 001. Ta ghi IA/001.
- ♦ Phiếu thư tịch cho mượn. Mỗi tựa đề sách là 1 phiếu. Trên đầu ghi tựa đề, tác giả, số mục thư tịch, cho đề, dưới ghi ngày tháng cho mượn, tên người mượn, ngày trả.
- ♦ Quản thủ Thư viện là 1 Huỳnh Trường hoặc Đoàn

Sinh có trình độ. Nếu là Đoàn Sinh, thì phải là Ngành Thanh để biết cập nhật học sách báo, đương nhiên là được sự hướng dẫn của Liên Đoàn Trưởng.

- * Mỗi tháng hoặc 2 tháng phải kiểm tra một lần.
- * Thư viện mở cửa trước giờ sinh hoạt 1 giờ, đóng cửa sau khi tan hàng 1 giờ.
- * Trong giờ sinh hoạt Thư viện đóng cửa đến Quản thu Thư viện cùng tham gia sinh hoạt hàng tuần.

d) Kết luận : Để tránh tình trạng khan hiếm tài liệu tu học, việc thiết lập Thư viện rất là cần thiết. Quản thu Thư viện có thể đề nghị phổ tộ để lưu hành nội bộ. Đây là một môi trường thích nghi để hoằng dương Đạo Pháp, phục vụ lợi ích thực tế của mọi người trong đơn vị Gia Đình nên không thể xem thường hay bỏ qua.

BẢO CHÍ TRONG G.Đ.P.T

Trong tổ chức GDPT, kể từ Đới, Chúng ngành Thiếu ngành Thanh, cấp Đoàn ở ngành Oanh, báo chí là một môn sinh hoạt truyền thống của Tổ Chức. Đây là diễn đàn, là tiếng nói phản ánh trung thực cuộc sống sinh hoạt và học tập tu trì của Đoàn Sinh và Huynh Trưởng trực thuộc. Công tác này không được phép giao riêng cho một nhóm mà tất cả mọi người đều làm, một sinh hoạt tự biên tự diễn kiểm duyệt và phát hành. Nhằm mục đích tạo cho Thanh, Thiếu niên có tinh thần trách nhiệm chung và thực sự trưởng thành. Không có gì to tát và ghe gớm trên đời, nếu quyết chí, mọi việc đều có thể làm nên.

a) Các thể loại báo trong khuôn khổ một đơn vị gia đình :

- * Chung cho đơn vị có thể là đặc san khoảng 4 số một năm, chẳng hạn như Đặc San Xuất Gia (ngày Dung), Đặc San Mừng Khánh Đản, đặc San Vu Lan, Đặc San Thành Đạo.
- * Bịch báo Gia Đình. Đoàn có phân góc Đới, chúng.
- * Các Đoàn cũng có thể làm tờ đặc san cầm tay ra hàng tháng, báo tường nhất tu hàng tuần.
- * Tuần san, bán nguyệt san, nguyệt san (ra hàng tuần, nửa tháng, một tháng tùy theo khả năng). Muốn làm một tờ báo bất kỳ dưới hình thức nào

đều phải qua những giai đoạn như sau :

1. Ban Biên Tập : Chịu trách nhiệm phát động phong trào, nhận bài vở, lựa chọn bài vở, sắp xếp nội dung tờ báo.

2. Khuyến khích mọi người đều làm. Bài phải được Ban Biên Tập sửa cho gọn, súc tích. Người không viết bài thì phụ trách chập tay, đánh máy, quay roneo hoặc đóng tập, cắt xén, trang trí. Nghĩa là tờ báo có sự đóng góp của mọi đoàn viên trong Gia Đình, tránh mặc cảm thua sút, ít học, kém khả năng viết lách... Tạo sự cộng tác tham gia phân khởi.

- ♦ Tiểu ban trang trí, minh họa, sắp xếp tựa đề .
- ♦ Tiểu ban ấn loạt in ấn.
- ♦ Tiểu ban phát hành, nhận đăng ký, đưa báo đến tay người đặt, thu chi.

Lưu ý quan trọng : Báo chí của GDPT không có tính cách phổ biến rộng rãi, chỉ lưu hành nội bộ dù cho bất cứ cấp nào chủ trương. Trọng tâm là viết cho các em, vì các em mà dựng lập. Do vậy, vấn đề phải giản dị, sáng sủa cụ thể, hỗ trợ cho vấn đề giảng dạy và huấn luyện tuổi trẻ. Dùng báo chí để nói lên các vấn đề mà tài liệu chưa đề cập tới mà mình thao thao.

TỔ CHỨC MỘT ĐÊM VĂN NGHỆ SÂN KHẤU

Là một tổ chức giáo dục nằm trong lòng Giáo Hội, lại là con em của Đạo bửu tại địa phương, cho nên vào những ngày lễ chính như Vu Lan, Phật Đản, Thành Đạo, Xuất Gia, Chu niên của Gia Đình, thực hiện một đêm văn nghệ cúng dường tạo không khí hân hoan phấn khởi để mọi người kết duyên cùng Phật Pháp. Nhân đây nói lên được tôn chỉ, mục đích của Tổ Chức, bày tỏ sức học hiểu và hành động của người con Phật ở bối cảnh xã hội hiện tại là một điều quan trọng và cần thiết. Đây là một sinh hoạt được nâng lên hàng truyền thống. Cao đơn vị gia đình nên cố gắng duy trì và thực hiện thật hoàn mãn. Công đức thật vô lượng.

Một đêm văn nghệ, nghe nói thật giản đơn, nhưng thực hiện tốn kém thời gian, công sức tiền của đối với

một tổ chức như chúng ta không phải là nhỏ. Tuổi trẻ, năng động, hăng hái, ham vui. Văn nghệ có sức thu hút mạnh, do vậy luôn luôn là con dao 2 lưỡi. Nếu việc quản lý không tốt, tinh thần tu học sẽ giảm sút và kéo theo sự phóng túng, giao du bất chính giữa nam nữ. Do vậy, Liên Đoàn Trường đóng vai trò cầm cân nảy mực lên phương án thực hiện và quản lý sát sao từ nội dung đến tinh thần và phong cách biểu diễn để đúc kết thành những bài học không chủ đề nhưng chuẩn xác và bổ ích trong vấn đề uốn nắn xây dựng những tâm hồn, mầm non của Đạo Pháp và Dân Tộc. Để đem văn nghệ được thành công, Liên Đoàn Trường phải hoàn tất 4 công tác sau đây :

1. Thời gian, địa điểm, chủ đề, xây dựng chương trình thực hiện. Thời gian chính 1 đêm văn nghệ đơn vị Gia Đình thường từ 1 giờ 30 đến 2 giờ đồng hồ.

-Đặc điểm : Trong rạp, ngoài trời, nếu ngoài trời thì phải lo khâu trật tự sát sao.

-Chủ đề : Như Xuất Gia, Phật Đản, Hiếu hạnh, Dung v.v...

-Lên chương trình : Khả nào cũng vượt thời gian ấn định khoảng 30 phút để khi tổng dợt ta bỏ những tiết mục không đạt yêu cầu.

2. Phân chia công tác, chuẩn bị thực hiện :

a) Sân khấu, trần thiết, trang trí, đạo cụ.

Phân định Huỳnh Trường trách nhiệm và nhân lực đoàn Thanh Thiếu thực hiện đều có ghi biên bản.

b) Âm thanh, ánh sáng : Huỳnh Trường được phân công chịu trách nhiệm phải hoàn tất chu đáo và trước thời gian ấn định đảm bảo khỏi bị trục trặc.

c) Trật tự và giữ xe.

3. Tập dợt. Huỳnh Trường đảm trách chương trình phải theo dõi đạo diễn, uốn nắn những sai sót lầm lỗi. Khi tổng dợt xong là sắp xếp chương trình. Vợ kịch chính nên để giữa chương trình. Các phần còn lại xen kẽ nhau nh

nhưng nội dung các tiết mục chuyển nối nhau như những móc xích. Những ngôn viên soạn lời giới thiệu trước. Khi còn một tiết mục cuối, ta nên cảm tạ quan khách trước.

4. Tổng duyệt : Làm y như thật cùng phòng màn, hóa trang để các vai trò phụ trợ chuyên môn thích nghi với sân khấu khung cảnh. Làm quen với máy móc âm thanh, ánh sáng, sân khấu v.v... Để khi trình diễn chính thức các vai không ngỡ ngàng.

5. Kiểm điểm công tác : Sau khi đêm văn nghệ kết thúc, tổ chức kiểm điểm để rút ưu khuyết điểm, dùng bao giờ kỳ hẹn lại sau hãy làm văn đề này, vì trong ai cũng còn đang tồn đọng những hình ảnh sống động nóng bỏng. Do đó những bài học kinh nghiệm từ thành công đến thất bại đều rất đáng giá.

KẾT LUẬN.

Văn đề văn nghệ sân khấu đòi hỏi tốn kém nhiều về thời gian và tiền bạc, lại vừa khung cảnh đi đêm đi hôm để tập duyệt là môi trường thích nghi để tình cảm riêng tư cá nhân chớm nở, ảnh hưởng không tốt trong vấn đề giáo dục. Do vậy Liên Đoàn Trường cần phải đặc biệt quan tâm.

Nên đầu tư tập một số tiết mục giá trị lớn để nâng lên hàng truyền thống của đơn vị. Luôn luôn có người thay thế được để khi tổ chức một đêm văn nghệ chỉ thêm một số tiết mục phụ là thành hình. Sở dĩ nhấn mạnh khía cạnh này vì các chi phần còn lại của bộ môn Văn Nghệ đã được khai thác kỹ ở các thời khóa tu học hàng tuần rồi vậy.

Trái Ca

♠ Huyền Trang

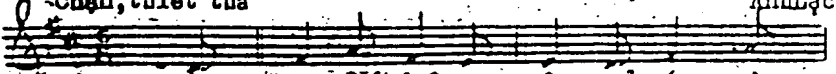
Huyền Trang ngắm năm văn khố phai mờ Huyền
Trang lung vàng tiếng đời Huyền Trang không nao núng khó
thăm nuôn liêu thần
Mang về cho nhân loại 3 tang Ta đi lên xg pha Tay bng tay
Kính vui ca
lòng băng bất ta quyết noi theo Ngai Ta vui lên hững lên
gương
cho bao nguy hiểm Cùng hòa vang lđi ca quyết tâm. Trời
nơi ngàn hoa ngát/tung bừng Cùng nhau cày hát ca vang lũng
Huyền hương
trong ngàn năm / gửi nhớ quyết thề một tâm thành khg nào phai
nuôn đời

Bài hát

ĐEM GIA TỬ

Chân, thiết tha

Anh Lạc



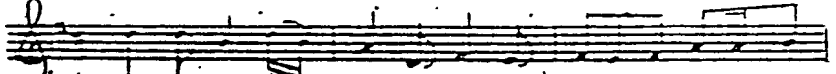
1. Tình thương sáng lên khi đèn phủ kín, lòng
2. Gắn nhau phải gắn liền trong không gian, còn



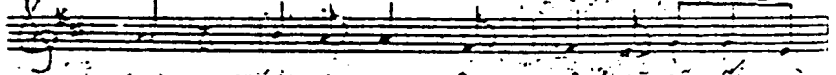
đèn lồng sáo sần u. Tình thương sáng lên khi
ghi khắc sâu tâm sự. Gắn nhau bước chung đi



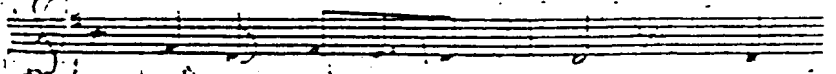
đem lửa tận ca hát cho thêm gần nhau
trong cuộc đời, ta không quên nhau dù xa.



ánh sáng của sự thật, câu chuyện bình thường đời sống
Tiếng hát vang khắp trời, bằng mong niềm thương con trong đời



phải khơi vươn cao đem sâu giữ đời suốt ngày
phương liệt tay nhau cho mãi lúc tin yêu bùng



qua, vùng men thương đời đời
sống, dù đẹp đều dần tàn...

DƯƠNG CÒN DÀI

Dương còn dài ta cứ tạm dừng đây
Uống bát nước trong veo, ta sẽ quên nhọc nhay
Dương còn lành sao thán được lòng trai
Uống bát nước lành này, ta sẽ quên dương dài

X I U X I U

Xiêu tiêu chúng ta cùng bôn lên
Chúng ta cùng bôn lên
Chúng ta cùng bôn lên mà đi
Dừng đời đời này, xuôi mát ta trôi,
ve kêu êm tai, chim wa hên đào.
Dừng đời đời này, xuôi mát ta trôi,
sênh đào cũng phải trôi.
Dừng trường chúng ta cùng vui lên
Chúng ta cùng vui lên
Chúng ta cùng vui lên
mà đi.

1 người 2 người 3 người phải vui
4 người 5 người 6 người phải vui
7 người 8 người 9 người phải vui
10 người cũng phải vui.

10 người 9 người 8 người phải vui
7 người 6 người 5 người phải vui
4 người 3 người 2 người phải vui
1 người cũng phải vui.

J A T K

Này anh em ơi, tiến lên tiến lên,
sợ lại mình đi, tâm chúng ta vương bộn
điều gì, tâm chúng ta vương bộn điều gì.

Jatê, jatê, parajatê, naranojatê,
bodi maha (3 lần)

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

- Để hoàn thành tập tài liệu HUYỀN TRANG này. Ban Quản Trại, HT/TƯ III. Xin ghi nhận sự đóng góp quý báu của quý anh :

- Anh TÂM TRANG
- Anh TÂM THỐNG
- Anh NGUYỄN HẬU
- Trại sinh MINH NGHĨA 93010

- Xin hồi hướng công đức đến mười Phương Chư Phật.

BAN QUẢN TRẠI HT/TƯ III